

**CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG CHÂN MÂY**



# **BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN**

## **NĂM 2024**

**Người được ủy quyền công bố thông tin**

Lê Văn Tiến - Trợ lý TGĐ

Số điện thoại: 0935.950.599

Fax: (84-234) 3891.838

Thành phố Huế, tháng 03 năm 2025



**CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG CHÂN MÂY**  
Địa chỉ: Thôn Bình An, xã Lộc Vĩnh, huyện Phú Lộc,  
Thành phố Huế  
Tel: (84-234) 3 891.841; Fax: (84-234) 3 891.838  
Website: www.chanmayport.com.vn

## **BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN** **CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG CHÂN MÂY**

**Năm báo cáo: 2024**

### **I. THÔNG TIN CHUNG**

#### **1. Thông tin khái quát**

- Tên giao dịch: Công ty cổ phần Cảng Chân Mây
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 3300515171
- Vốn điều lệ: 324.054.150.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 324.054.150.000 đồng
- Địa chỉ: Thôn Bình An, xã Lộc Vĩnh, huyện Phú Lộc, Thành phố Huế
- Số điện thoại: (84-234) 3 891.841;                      - Số fax: (84-234) 3 891.838;
- Website: www.chanmayport.com.vn;                      - Mã cổ phiếu: CMP

#### **2. Quá trình hình thành và phát triển**

- Bến số 1 – Cảng Chân Mây được bắt đầu khởi công xây dựng vào ngày 25/3/2001, đến ngày 19/5/2003, công trình Bến số 1 được Cục Hàng hải Việt Nam công bố hoàn thành và cho phép đón tàu biển trong và ngoài nước có trọng tải lên đến 30.000DWT.

- Ngày 22/4/2003, UBND Thành phố Huế có Quyết định số 1048/QĐ-UB giao cho Ban Quản lý dự án Chân Mây trực tiếp điều hành Cảng Chân Mây với tổng số cán bộ công nhân viên lúc đó khoảng 70 người;

- Ngày 07/12/2006, UBND tỉnh đã ra Quyết định số 2789/QĐ-UB về việc chuyển đổi Ban Quản lý dự án Chân Mây thành Cảng Chân Mây.

- Ngày 12/01/2007, căn cứ Thông báo số 10/TB-VPCP của Văn phòng Chính phủ đồng ý về việc chuyển giao Cảng Chân Mây cho Tập đoàn Công nghiệp tàu thủy Việt Nam, đến ngày 28/09/2007, sau khi hoàn thành các thủ tục HĐTV Tập đoàn Công nghiệp tàu thủy Việt Nam đã có Quyết định số 3128/QĐ-CNT-TCCB-LĐ về việc thành lập Công ty TNHH MTV Cảng Chân Mây;

- Công ty cổ phần Cảng Chân Mây được chuyển đổi từ Công ty TNHH MTV Cảng Chân Mây theo Quyết định số 3932/QĐ-BGTVT ngày 17/10/2014 của Bộ Giao thông Vận tải về việc phê duyệt phương án cổ phần hóa và chuyển





Công ty TNHH MTV Cảng Chân Mây, Công ty thành viên hạch toán độc lập thuộc Tổng Công ty Công nghiệp tàu thủy thành Công ty cổ phần;

- Công ty cổ phần Cảng Chân Mây bắt đầu đi vào hoạt động dưới hình thức Công ty cổ phần từ ngày 26/6/2015 theo Giấy Chứng nhận đăng ký kinh doanh số 3300515171 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Huế cấp lần đầu ngày 28/11/2007 và đăng ký thay đổi lần thứ 11 ngày 06/01/2025;

- Công ty được cấp chứng nhận đăng ký chứng khoán lần đầu vào ngày 01/12/2015, lần thứ 2 vào ngày 15/11/2017;

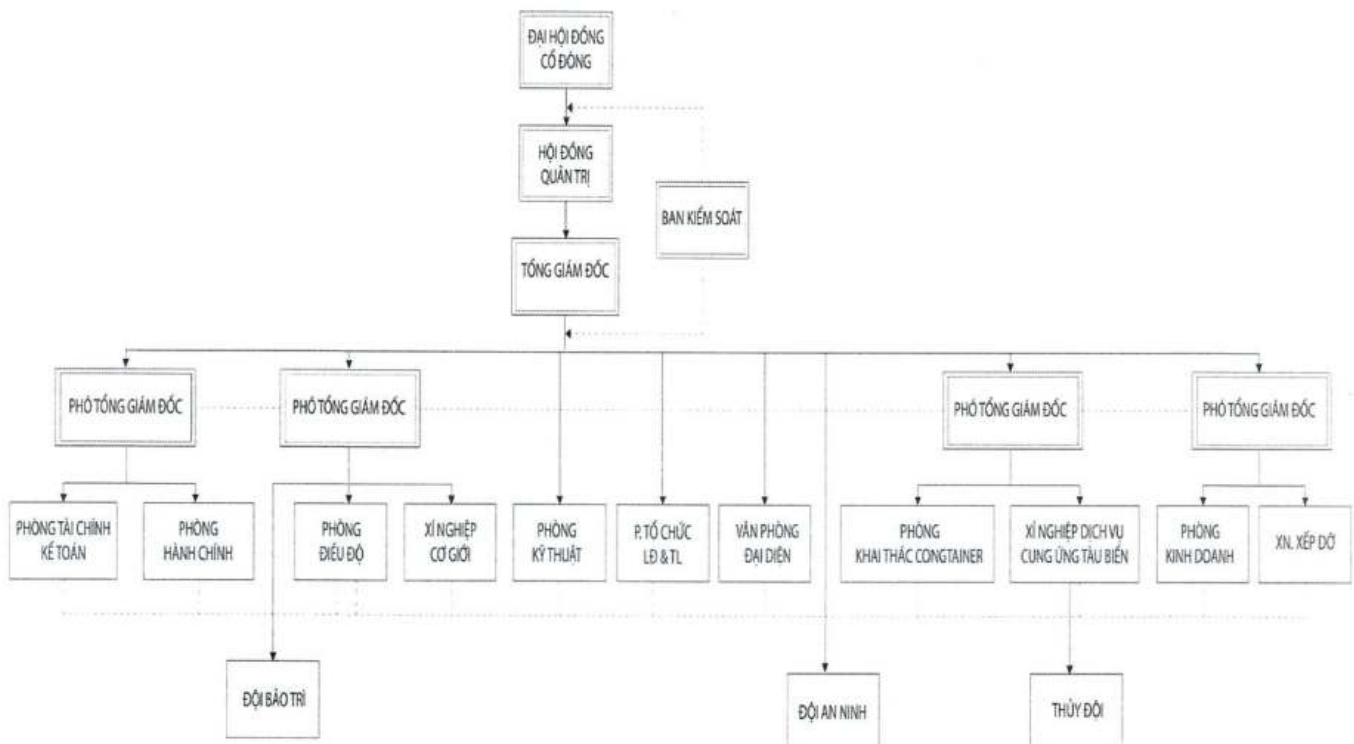
- Cổ phiếu của công ty được chính thức đưa vào giao dịch trên thị trường Upcom tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội vào ngày 15/02/2016 và đã được chấp nhận bổ sung đăng ký giao dịch đối với cổ phiếu CMP thêm 1.543.115 cổ phiếu vào ngày 28/11/2017;

- Mã chứng khoán: CMP.

### 3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Mô hình quản trị: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Ban Tổng Giám đốc;

- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện.





## NGÀNH NGHỀ KINH DOANH MAIN SERVICES

- Khai thác, xếp dỡ hàng tổng hợp và Container
  - Dịch vụ cầu bến
  - Dịch vụ kho bãi
  - Tàu khách du lịch
  - Dịch vụ tàu lai
  - Vận tải thủy bộ
  - Cung cấp nhiên liệu
  - Dịch vụ sửa chữa
  - Dịch vụ Logistic
  - Các dịch vụ khác
- Handling services (General cargo and container cargo)
  - Wharfing services
  - Storage and warehouses services
  - Cruise ship services
  - Towage services
  - Road and waterway transport
  - Fuel supply
  - Repairing services
  - Logistics services
  - Other marine services





# CÁC XÍ NGHIỆP TRỰC THUỘC

## ENTERPRISES

### XÍ NGHIỆP CƠ GIỚI

#### MECHANICAL ENTERPRISE



### XÍ NGHIỆP XẾP DỠ

#### STEVEDORING ENTERPRISE



### XÍ NGHIỆP DỊCH VỤ CUNG ỨNG TÀU BIỂN

#### SHIP SERVICES BUSINESS ENTERPRISE



Để hoàn thiện dịch vụ và đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của quý khách hàng khi đến với Cảng Chân Mây, chúng tôi đã và đang triển khai các dịch vụ Cung ứng Hàng hải: Xăng dầu, dầu nhớt các loại, điện, nước ngọt,... cho tất cả các phương tiện thủy bộ khi đến Cảng.

In order to improve our services and meet customer's needs, we are available to supply all marine services: bunker supplies (IFO, MDO, MGO), fresh water... for all transport means.

**Please contact:**

Tel: (84) 234.3891841(113)



## MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN

### TARGETS OF DEVELOPMENT

**TÀU CONTAINER**  
CONTAINER SHIPS

**XÂY DỰNG KHU DEPOT**  
DEPOT BUILDING

**TÀU HÀNG CÓ TRỌNG TẢI LỚN**  
BIG CARGO SHIPS

**TÀU DU LỊCH**  
CRUISE SHIPS

**NÂNG CAO DỊCH VỤ KHAI THÁC CẢNG**  
PORT OPERATIONS IMPROVING

**PHÁT TRIỂN DỊCH VỤ LOGISTICS**  
LOGISTICS SERVICES DEVELOPING





## 6. Các rủi ro

- Các rủi ro có thể ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty:
- + Rủi ro về kỹ thuật: Sự cố hỏng hóc thiết bị, phương tiện, cầu bến...;
- + Rủi ro bất khả kháng: Dịch bệnh, thiên tai, bão lũ, cháy nổ, chiến tranh...;
- + Các rủi ro khách quan khác: Chính sách, tiền tệ, đối thủ cạnh tranh....

## II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

### 1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

- Sản lượng hàng hóa (hàng rời và hàng khác) thông qua Cảng đạt 5.394.231 tấn, tăng 36,3% so với cùng kỳ năm 2023 (3.956.537 tấn), đạt 114,8% kế hoạch năm 2024. Sản lượng container đạt sản lượng 8.395 TEUs (Năm 2023 đạt 7.385 TEUs);

- Tổng số lượt tàu ra vào cảng đạt 701 lượt tàu, so với cùng kỳ năm 2023 tăng 14,2% (năm 2023 đạt 614 lượt tàu). Trong đó, tàu hàng đạt 595 lượt, tàu container đạt 66 lượt và tàu du lịch đạt 40 lượt. Tàu nội chiếm 71%, tàu ngoại chiếm 29%;

- Tổng số hành khách và thuyền viên qua Cảng đạt 90.960 lượt, tăng 76,6% so với năm 2023 (51.512 lượt);

- Tổng doanh thu năm 2024 đạt 384.742 triệu đồng (trong đó doanh thu các dịch vụ đạt 383.208 triệu đồng, doanh thu tài chính đạt 1.533 triệu đồng), tăng 67,6% so với cùng kỳ năm 2023 (229.583 triệu đồng), đạt 139,2% kế hoạch;

- Lợi nhuận trước thuế đạt 28.491 triệu đồng và lợi nhuận sau thuế đạt 25.560 triệu đồng. (Kế hoạch lợi nhuận trước thuế 2024: 467 triệu đồng);

- Nộp ngân sách đạt 3.863 triệu đồng, đạt 772,6% kế hoạch (500 triệu đồng), bằng 4.231% so với cùng kỳ năm 2023 (913 triệu đồng).

- Tình hình thực hiện so với kế hoạch năm 2024:

Stt	Nội dung	ĐVT	Kế hoạch năm 2024	Thực hiện năm 2024	So với KH năm 2024
1	Sản lượng TQ	Tấn	4.700.000	5.394.231	114,8%
2	Doanh thu từ SXKD	Triệu đồng	276.400	383.208	138,6%
3	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	467	28.491	6.100,9%
4	Nộp ngân sách	Triệu đồng	500	3.863	772,6%
5	Lao động	Người	337	337	100,0%

Mặc dù kinh tế thế giới vẫn đối mặt với nhiều thách thức và rủi ro do các cuộc xung đột địa chính trị, căng thẳng ở một số khu vực nhưng ngành kinh doanh cảng biển vẫn tăng trưởng tốt. Hàng hóa qua khu vực Cảng Chân Mây

trong năm 2024 phát triển mạnh về khối lượng nhờ vào nhu cầu thị trường và sự tổ chức điều hành hợp lý các điều kiện hạ tầng, trang thiết bị và nhân lực hiện có. Sản lượng hàng rời và hàng khác tăng 36,3% so với cùng kỳ năm 2023, trong đó tăng trưởng mạnh ở hàng dăm gỗ (tăng 85,7%), than (tăng 24,3%), hàng clinker (tăng 32,5%), đặc biệt quặng tăng 231,1%...riêng mặt hàng cát giảm 22,3%. Chiếm tỷ trọng lớn nhất là dăm gỗ 37,8%, tiếp đến là hàng than 36,3%, cát 10,7%, clinker 6,4% và quặng 5,6%; titan và dầu cọ không có sản lượng thông qua Cảng.

Năm 2024, Công ty kinh doanh có lãi trở lại sau 2 năm lỗ với lợi nhuận trước thuế đạt 28.491 triệu đồng. Các dịch vụ hiệu quả kinh tế cao phải kể đến là dịch vụ xếp dỡ dăm gỗ, xếp dỡ than, dịch vụ cầu bến, dịch vụ tàu du lịch. Ngoài ra, dịch vụ lai đất, dịch vụ gia tăng tại bãi và cung ứng xăng dầu tăng trưởng mạnh và ổn định đã góp phần vào kết quả trên.

## **2. Tổ chức và nhân sự**

- Danh sách Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết

### **2.1. Ông Dương Bá Hòa**

Chức vụ hiện tại : Chủ tịch Hội đồng quản trị  
 Ngày sinh : 08/12/1964  
 Giới tính : Nam  
 Quốc tịch : Việt Nam  
 Quê quán : Tam Phú, Tam Kỳ, Quảng Nam  
 Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế - Quản trị kinh doanh  
 Số lượng cổ phần đang sở hữu : 0 cổ phần

Đại diện vốn của Tổng công ty Công nghiệp tàu thủy tại Công ty cổ phần Cảng Chân Mây là 10.008.825 cổ phần chiếm 30,89% vốn điều lệ.

### **2.2. Ông Huỳnh Văn Toàn**

Chức vụ hiện tại : Tổng giám đốc, thành viên HĐQT  
 Ngày sinh : 15/08/1975  
 Giới tính : Nam  
 Quốc tịch : Việt Nam  
 Quê quán : Lộc An, Phú Lộc, Thành phố Huế  
 Trình độ chuyên môn : Kỹ sư cơ khí chế tạo máy  
 Số lượng cổ phần đang sở hữu : 6.300 cổ phần

Đại diện vốn của Tổng công ty Công nghiệp tàu thủy tại Công ty cổ phần Cảng Chân Mây là 7.777.300 cổ phần chiếm 24,00% vốn điều lệ.



### **2.3. Ông Nguyễn Tiến Đạt**

Chức vụ hiện tại : Thành viên chuyên trách HĐQT  
 Ngày sinh : 12/05/1973  
 Giới tính : Nam  
 Quốc tịch : Việt Nam  
 Quê quán : Hồng Châu, TP Hưng Yên, Hưng Yên  
 Trình độ chuyên môn : Thạc sĩ kinh tế - Chuyên ngành Tài chính  
 Số lượng cổ phần đang sở hữu : 0 cổ phần

Đại diện vốn của Tổng công ty Công nghiệp tàu thủy tại Công ty cổ phần Cảng Chân Mây là 7.777.300 cổ phần chiếm 24,00% vốn điều lệ.

### **2.4. Bà Hồ Hoàng Thi**

Chức vụ hiện tại : Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc  
 Ngày sinh : 14/04/1978  
 Giới tính : Nữ  
 Quốc tịch : Việt Nam  
 Quê quán : Lộc An, Phú Lộc, Thành phố Huế  
 Trình độ chuyên môn : Thạc sĩ quản lý kinh tế  
 Số lượng cổ phần đang sở hữu : 6.615 cổ phần

Đại diện vốn của Tổng công ty Công nghiệp tàu thủy tại Công ty cổ phần Cảng Chân Mây là 3.240.500 cổ phần chiếm 10,00% vốn điều lệ.

### **2.5. Ông Trần Văn Phong**

Chức vụ hiện tại : Thành viên chuyên trách HĐQT  
 Ngày sinh : 25/03/1965  
 Giới tính : Nam  
 Quốc tịch : Việt Nam  
 Quê quán : Phú Bình, Phú Xuân, Thành phố Huế  
 Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế - Quản trị kinh doanh  
 Số lượng cổ phần đang sở hữu : 8.295 cổ phần

Đại diện vốn của Tổng công ty Công nghiệp tàu thủy tại Công ty cổ phần Cảng Chân Mây là 3.240.500 cổ phần chiếm 10,00% vốn điều lệ.

### **2.6. Ông Ngô Khánh Toàn**

Chức vụ hiện tại : Kế toán trưởng  
 Ngày sinh : 18/10/1979  
 Giới tính : Nam  
 Quốc tịch : Việt Nam

Quê quán : Lộc Điền, Phú Lộc, Thành phố Huế  
 Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế - Kế toán  
 Số lượng cổ phần đang sở hữu : 1.995 cổ phần

### **2.7. Ông Nguyễn Thành Công**

Chức vụ hiện tại : Phó tổng giám đốc  
 Ngày sinh : 28/02/1976  
 Giới tính : Nam  
 Quốc tịch : Việt Nam  
 Quê quán : Triệu Hòa, Triệu Phong, Quảng Trị  
 Trình độ chuyên môn : Kỹ sư kinh tế vận tải biển  
 Số lượng cổ phần đang sở hữu : 1.890 cổ phần

### **2.8. Ông Lê Chí Phai**

Chức vụ hiện tại : Phó tổng giám đốc  
 Ngày sinh : 21/07/1979  
 Giới tính : Nam  
 Quốc tịch : Việt Nam  
 Quê quán : Lộc Điền, Phú Lộc, Thành phố Huế  
 Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế - QTKD, Tài chính NH  
 Số lượng cổ phần đang sở hữu : 2.625 cổ phần

### **2.9. Ông Nguyễn Văn Chương**

Chức vụ hiện tại : Phó tổng giám đốc  
 Ngày sinh : 02/3/1981  
 Giới tính : Nam  
 Quốc tịch : Việt Nam  
 Quê quán : Thủy Phương, Hương Thủy, Tp. Huế  
 Trình độ chuyên môn : Kỹ sư cơ giới hóa xếp dỡ  
 Số lượng cổ phần đang sở hữu : 1.890 cổ phần

### **2.10. Ông Phan Tuấn Anh**

Chức vụ hiện tại : Trưởng ban kiểm soát  
 Ngày sinh : 14/1/1981  
 Giới tính : Nam  
 Quốc tịch : Việt Nam  
 Quê quán : Thủy Phù, Hương Thủy, Thành phố Huế  
 Trình độ chuyên môn : Cử nhân Kinh tế - Kế toán  
 Số lượng cổ phần đang sở hữu : 1.680 cổ phần



- **Những thay đổi trong Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc trong năm 2024:** Không có.

- **Số lượng cán bộ, nhân viên, chính sách đối với người lao động**

+ Tổng số lao động của công ty tính đến cuối tháng 12 năm 2024 là 345 người (bao gồm của người quản lý) trong đó có 63 lao động nữ, 100% lao động đều có việc làm, cụ thể như sau:

Stt	Tiêu chí	Số lượng người	Tỷ trọng
<b>I</b>	<b>Theo trình độ lao động</b>	<b>345</b>	
1	Trình độ Đại học trở lên	111	32,17%
2	Trình độ Cao đẳng	26	7,54%
3	Trình độ Trung cấp	44	12,75%
4	Trình độ Sơ cấp	118	34,2%
5	Trình độ lao động phổ thông	46	13,33%
<b>II</b>	<b>Theo loại hợp đồng lao động</b>	<b>345</b>	
1	Hợp đồng không xác định thời hạn (bao gồm người quản lý công ty)	269	77,97%
2	Hợp đồng từ 1-3 năm	71	20,58%
3	Hợp đồng dưới 1 năm	3	0,87%
4	Hợp đồng thử việc	2	0,58

+ Người lao động trong công ty luôn được chú trọng đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn, được cử tham gia các khóa đào tạo về quản lý, nâng cao nghiệp vụ, huấn luyện kỹ năng an toàn vệ sinh lao động và các kỹ năng hỗ trợ khác... nhằm phục vụ và đáp ứng ngày càng tốt hơn cho công việc và có khả năng thích nghi nhạy bén với môi trường kinh doanh hiện đại và mang tính hội nhập cao, đặc biệt trong lĩnh vực khai thác mới là hàng container.

+ Công ty luôn quan tâm thực hiện tốt các chế độ, chính sách đối với người lao động theo quy định của Bộ Luật lao động và các chế độ, chính sách hiện hành của Nhà nước. Công ty cũng luôn đảm bảo trang bị đầy đủ các phương tiện làm việc cần thiết cho cán bộ công nhân viên, đào tạo về an toàn vệ sinh lao động, trang bị bảo hộ lao động đầy đủ và các điều kiện làm việc an toàn khác. Hàng năm, Công ty áp dụng chế độ khám, kiểm tra sức khỏe tổng quát định kỳ cho toàn thể cán bộ công nhân viên, đặc biệt, đối với lao động nặng nhọc độc hại, Công ty tiến hành thực hiện kiểm tra sức khỏe tổng quát 02/lần nhằm đảm bảo sức khỏe và sự yên tâm cho người lao động. Năm 2024, thu nhập bình quân lao động đạt 17,08 triệu đồng/người/tháng tăng 43,2% so với năm 2023 (11,9 triệu đồng).



### 3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

#### 3.1 Các dự án, hạng mục phê duyệt tại Quyết định số 394/QĐ-CNT ngày 22/12/2023 của TCT về việc phê duyệt KHSXKD, KHĐT năm 2024

##### a. Dự án chuyển tiếp

- Dự án xây dựng Bến số 02 - Cảng Chân Mây (Giai đoạn hoàn thiện):

+ Đã trình Bộ Giao thông vận tải thẩm định thiết kế bản vẽ thi công giai đoạn hoàn thiện.

+ Đánh giá tác động môi trường: đơn vị tư vấn đang Lập báo cáo đánh giá tác động môi trường, Lập hồ sơ xin cấp giấy phép nhận chìm, Giao khu vực biển đổ chất nạo vét Bến số 2.

+ Điều chỉnh Giấy chứng nhận đầu tư (Thời gian hoàn thành dự án Quý IV năm 2026).

- Nạo vét điều chỉnh luồng, vũng quay tàu của Bến trong (120m):

Để thực hiện được nạo vét phải thực hiện Lập báo cáo đánh giá tác động môi trường bến số 1, Lập hồ sơ xin cấp giấy phép nhận chìm, Giao khu vực biển đổ chất nạo vét.

- Sửa chữa, bảo trì Bến số 1 – Cảng Chân Mây: Ký hợp đồng thi công với nhà thầu thi công ngày 22/5/2023, khởi công xây dựng ngày 26/05/2023. Hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng ngày 28/8/2024.

- Nạo vét duy tu vùng đậu tàu Bến số 1: Để thực hiện được nạo vét phải thực hiện lại hồ sơ môi trường (lập lại Báo cáo đánh giá tác động môi trường, lập hồ sơ giao khu vực biển, hồ sơ nhận chìm vật chất nạo vét). Ngày 01/7/2024 Hội đồng quản trị có nghị quyết số 28/NQ-HĐQT về việc thông qua chủ trương đầu tư, mua sắm một số hạng mục cấp thiết phục vụ sản xuất kinh doanh năm 2024, trong đó có hạng mục Lập hồ sơ môi trường Bến số 1 – Cảng Chân Mây (Báo cáo đánh giá tác động môi trường, lập hồ sơ giao khu vực biển, hồ sơ nhận chìm vật chất nạo vét và phí môi trường đổ chất nạo vét). Dự kiến hồ sơ môi trường sẽ hoàn thành trong quý I năm 2025, và triển khai thi công quý II/2025 và hoàn thành nạo vét duy tu trong quý III/2025.

- Thiết lập khu neo chuyển tải hàng tổng hợp, hàng rời cho tàu có tải trọng đến 200.000DWT tại Vịnh Chân Mây: Ngày 23/7/2024 Cục Hàng hải Việt Nam đã có Quyết định số 1051/QĐ-CHHVN về việc công bố mở khu chuyển tải tại Chân Mây, tỉnh Thừa Thiên Huế của Công ty cổ phần Cảng Chân Mây để tiếp nhận tàu thuyền Việt Nam và nước ngoài vào, rời neo đậu, chuyển tải.

- Kiểm định nâng cấp Bến số 2 – Cảng Chân Mây được tiếp nhận tàu hàng có trọng tải đến 70.000 tấn: Ký hợp đồng tư vấn lập hồ sơ kiểm định ngày



19/8/2024, hiện đã nộp hồ sơ tại Cục quản lý đầu tư xây dựng – Bộ giao thông và đang chờ kết quả thẩm định.

- *Sửa chữa Bến số 1 – Cảng Chân Mây năm 2023*: Ký hợp đồng thi công với nhà thầu thi công ngày 19/4/2024, khởi công xây dựng ngày 16/5/2024. Do ảnh hưởng của thời tiết mưa và thủy triều lên xuống nên gia hạn thời gian thi công đến ngày 28/02/2025.

- *Hệ thống xử lý nước thải công nghiệp Bến số 1*: Ký kết hợp đồng thi công, khởi công xây dựng ngày 18/06/2024, hiện đang vận hành chạy thử.

- *Lắp đặt hệ thống PCCC kho bãi mở rộng Bến số 1 – Cảng Chân Mây*: Đã có thẩm duyệt thiết kế PCCC của phòng cảnh sát PCCC & CNCH số 87/TD-PCCC ngày 4/10/2024, dự kiến hoàn thành quý II năm 2025.

### ***b. Dự án mới năm 2024***

Các hạng mục đầu tư xây dựng mới năm 2024 được phê duyệt chủ trương đầu tư tại Nghị quyết số 28/NQ-HĐQT ngày 01/7/2024 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Chân Mây về việc thông qua chủ trương đầu tư, mua sắm một số hạng mục cấp thiết phục vụ sản xuất kinh doanh năm 2024 của Công ty cổ phần Cảng Chân Mây, tình hình thực hiện cụ thể:

- *Lập hồ sơ môi trường Bến số 1 – Cảng Chân Mây (Bao gồm Báo cáo đánh giá tác động môi trường, Giấy phép nhận chìm, Giao khu vực biển đổ đất nạo vét, Phí môi trường đổ nạo vét Bến số 1 – Cảng Chân Mây)*: Đã thẩm tra dự toán, đang trình thẩm định giá các loại vật liệu xây dựng, phân tích mẫu môi trường và dự kiến sẽ hoàn thành trong quý II năm 2025.

- *Hàng rào nhà kho 7000m<sup>2</sup>*: Đã hoàn thành.

- *Mua sắm xe nâng 10 tấn*: Đã hoàn thành.

- *Cải tạo nâng cấp tang cáp điện đầu cần cần cầu Gottwald HMK 170E*: Đang làm thủ tục tạm ứng và thực hiện hợp đồng. Dự kiến nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng Quý I/2025.

- *Mua sắm cáp tải tài cần cầu Gottwald HMK 170E*: Đã hoàn thành.

- *Mua sắm đệm tựa tàu 1300H*: Đã hoàn thành.

- *Bổ sung công năng cho Bến số 2 để đón tàu khách du lịch*: Chuyển sang kế hoạch đầu tư 2025.

- *Bổ sung công năng cho Bến số 1 để đón tàu hàng container*: Cục Hàng hải Việt Nam ra quyết định số 1549/QĐ-CHHVN ngày 15/10/2024 bổ sung Quyết định số 949/QĐ-CHHVN ngày 16/11/2005 với nội dung Tuyên mếp bến phía biển được tiếp nhận tàu chở hàng container có trọng tải đến 45.000DWT giảm tải với mưón nước tối đa  $\leq 10,0\text{m}$ .

**Tình hình giải ngân các dự án năm 2024**

STT	Tên dự án/BCKTKT đầu tư xây dựng (Xây dựng, Mua sắm trang thiết bị, Sửa chữa)	Kế hoạch năm 2024		Thực hiện năm 2024		Ghi chú
		Tổng mức đầu tư	Nguồn vốn	Giá trị thực hiện	Giá trị giải ngân	
<b>Tổng cộng( A+B+C+D)</b>		<b>302.108</b>		<b>21.766,8</b>	<b>21.523,1</b>	
<b>A</b>	<b>Các dự án nhóm A</b>					
<b>B</b>	<b>Các dự án nhóm B</b>	<b>244.816</b>		<b>38,5</b>	<b>702,6</b>	
1	Đầu tư xây dựng Bến số 2 - Cảng Chân Mây					
	Giai đoạn 1					
	Giai đoạn hoàn thiện	244.816	Liên kết đầu tư	38,5	702,6	tiếp tục thực hiện trong năm 2025
<b>C</b>	<b>Dự án nhóm C</b>	<b>7.050</b>		<b>4.409,5</b>	<b>4.409,5</b>	
1	Mua sắm xe nâng 10 tấn	2.200	Quỹ đầu tư phát triển	1.100	1.100	Hoàn thành
2	Cải tạo nâng cấp hệ thống tang cáp điện đầu cần cầu Gottwald HMK 170E	900	Quỹ đầu tư phát triển	9,5	9,5	tiếp tục thực hiện trong năm 2025
3	Mua sắm cáp tải cần cầu Gottwald HMK 170E	950	Vốn tự có	825	825	Hoàn thành
4	Mua sắm đệm tựa tàu 1300H	3.000	Vốn tự có	2.475	2.475	Hoàn thành
<b>D</b>	<b>Các Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng</b>	<b>50.242</b>		<b>17.318,8</b>	<b>16.411</b>	
1	Nạo vét điều chỉnh mở rộng luồng, vũng quay tàu của bến trong (bến 120m)	3.826	Quỹ đầu tư phát triển	-	-	chuyển tiếp thực hiện trong KHĐT 2025
2	Sửa chữa, bảo trì Bến số 1 – Cảng Chân Mây	8.114	Chi phí SXKD	7.445,8	6.245,7	Hoàn thành
3	Nạo vét duy tu vùng đậu tàu Bến số 1 - Cảng Chân Mây	8.640	Chi phí SXKD	-	-	chuyển tiếp thực hiện trong KHĐT 2025
4	Thiết lập khu neo chuyển tải hàng tổng hợp, hàng rời cho tàu có trọng tải đến 200.000DWT tại Vịnh Chân Mây	3.500	Liên kết đầu tư	-	-	QĐ công bố mở khu chuyển tải 1051/QĐ-CHHVN ngày 23/7/2024



STT	Tên dự án/BCKTKT đầu tư xây dựng (Xây dựng, Mua sắm trang thiết bị, Sửa chữa)	Kế hoạch năm 2024		Thực hiện năm 2024		Ghi chú
		Tổng mức đầu tư	Nguồn vốn	Giá trị thực hiện	Giá trị giải ngân	
5	Kiểm định nâng cấp Bến số 2 - Cảng Chân Mây được tiếp nhận tàu hàng có trọng tải đến 70.000 tấn	550	Quỹ đầu tư phát triển	-	132	Đang nộp hồ sơ tại Cục QLXD
6	Sửa chữa Bến số 1 - Cảng Chân Mây (hạng mục Sửa chữa hệ dầm, bản mặt sàn và bảo vệ đầu cọc năm 2023)	10.000	Quỹ đầu tư phát triển	6.320,6	7.569	
7	Hệ thống xử lý nước thải công nghiệp Bến số 1 Cảng Chân Mây	3.500	Quỹ đầu tư phát triển	2.756,5	1.739	Hoàn thành
8	Lắp đặt hệ thống PCCC kho bãi mở rộng Bến số 1- Cảng Chân Mây	4.112	Quỹ đầu tư phát triển	181	181	chuyển tiếp thực hiện trong KHĐT 2025
9	Lập hồ sơ môi trường Bến số 1 - Cảng Chân Mây (Bao gồm Báo cáo đánh giá tác động môi trường, Giấy phép nhận chìm, Giao khu vực biển đổ đất nạo vét, Phí môi trường đổ đất nạo vét Bến số 1 - Cảng Chân Mây)	6.200	Vốn tự có	-	-	chuyển tiếp thực hiện trong KHĐT 2025
10	Hàng rào nhà kho 7000m2	1.200	Quỹ đầu tư phát triển	614,9	544,3	Hoàn thành
11	Bổ sung công năng cho Bến số 2 để đón tàu khách du lịch	300	Vốn tự có			chuyển tiếp thực hiện trong KHĐT 2025
12	Bổ sung công năng cho Bến số 1 để đón tàu hàng container	300	Vốn tự có			Hoàn thành

**3.2. Các công ty con, công ty liên kết:** Không có

#### **4. Tình hình tài chính**

##### **4.1. Tình hình tài chính**

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Tỷ lệ % 24/23
Tổng giá trị tài sản	Tr. đồng	697.792	671.189	693.392	103,31%
Doanh thu thuần	Tr. đồng	182.472	227.424	383.208	168,50%

Lợi nhuận từ SXKD	Tr. đồng	(9.363)	(7.388)	28.590	
Lợi nhuận trước thuế	Tr. đồng	(9.362)	(7.388)	28.491	
Lợi nhuận sau thuế	Tr. đồng	(9.362)	(7.396)	25.560	

#### 4.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024
<b>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>			
+ Hệ số thanh toán hiện thời	1,259	1,139	1,346
+ Hệ số thanh toán nhanh	1,217	1,069	1,563
<b>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,510	0,502	0,481
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	1,041	1,006	0,925
<b>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>			
+ Vòng quay hàng tồn kho (giá vốn/HTK bq)	33,7	43,1	46,5
+ Vòng quay tổng tài sản (DT thuần/Tổng TS)	0,261	0,339	0,553
<b>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần			0,067
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu			0,071
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản			0,037
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần			0,075

#### 5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

##### 5.1. Cổ phần

Tổng số cổ phần đang lưu hành là 32.405.415 cổ phần, trong đó có 360.990 cổ phần phổ thông được tự do chuyển nhượng, số cổ phần còn lại (32.044.425 cổ phần) được chuyển nhượng theo chủ trương thoái vốn của Chính phủ.

##### 5.2. Cơ cấu cổ đông

Stt	Danh mục	Số cổ đông	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ %	Ghi chú
I	Cổ đông lớn	1	32.044.425	98,89%	Tổng công ty Công nghiệp tàu thủy
	Cổ đông nhỏ	256	360.990	1,11%	
	<b>Tổng cộng:</b>	<b>257</b>	<b>32.405.415</b>	<b>100%</b>	



II	Cổ đông tổ chức	4	32.086.425	99,02%	1. Tổng công ty Công nghiệp tàu thủy (nắm giữ 98,89%). 2. Công ty cổ phần vận tải Hùng Đạt (nắm giữ 0,06%). 3. Công ty CP Thực phẩm An Long (nắm giữ 0,03%). 4. Doanh nghiệp tư nhân Lộc Tụ (nắm giữ 0,03%)
	Cổ đông cá nhân	253	318.990	0,98%	
	<b>Tổng cộng:</b>	<b>257</b>	<b>32.405.415</b>	<b>100%</b>	
III	Cổ đông nhà nước	1	32.044.425	98,89%	Tổng công ty Công nghiệp tàu thủy
	Cổ đông khác	256	360.990	1,11%	
	<b>Tổng cộng:</b>	<b>257</b>	<b>32.405.415</b>	<b>100%</b>	
IV	Cổ đông trong nước	257	32.405.415	100%	
	Cổ đông nước ngoài	0	0	0,00%	
	<b>Tổng cộng:</b>	<b>257</b>	<b>32.405.415</b>	<b>100%</b>	

### 5.3. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

Trong năm 2024, công ty không thực hiện chi trả cổ tức và không diễn ra hoạt động giao dịch mua bán cổ phiếu của CMP. Do đó, năm 2023, Công ty không có sự thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.

5.4. *Giao dịch cổ phiếu quỹ*: Không có.

5.5. *Các chứng khoán khác*: Không.

## III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

### 1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

a. Năm 2024, Công ty cổ phần Cảng Chân Mây đã hoàn thành rất nhiều chỉ tiêu vượt rất xa kế hoạch đề ra, cụ thể như sau:

Stt	Nội dung	Thực hiện 2023	Kế hoạch 2024	Thực hiện 2024	Tỷ lệ (4/2)	Tỷ lệ (4/3)
		DVT: triệu đồng				
	1	2	3	4	5	6
1	Tổng doanh thu	229.583	276.400	384.742	139,20%	167,58%
2	Doanh thu tài chính	2.136	0	1.533	71,77%	
3	Thu nhập khác	23	0	1		

4	Lợi nhuận trước thuế	(7.388)	467	28.491		6.100%
5	Lợi nhuận sau thuế	(7.396)	467	25.560		5.473%

- Tổng Doanh thu năm 2024 của công ty đạt 384,742 tỷ đồng, vượt hơn 67,5% so với chỉ tiêu kế hoạch năm 2024 đã đề ra và cao hơn 39,2% so với năm 2023, lợi nhuận trước thuế đạt 28,49 tỷ đồng, bù được con số âm lũy kế của cả 02 năm 2022 và 2023; Quy mô tài sản, vốn sở hữu, hệ số bảo toàn vốn vẫn được giữ ở mức đảm bảo an toàn trong bối cảnh nền kinh tế của thế giới vẫn đang bị ảnh hưởng nghiêm trọng bởi tình hình chiến tranh, chiến tranh thương mại và các vấn đề an ninh xã hội khác;

Nhìn chung, năm 2024, chỉ tiêu lợi nhuận của công ty đạt được vượt rất xa kế hoạch đề ra, đây vừa là sự cố gắng vừa là bước đệm rất lớn trong định hướng và chiến lược phát triển của công ty kể từ năm 2025 cho đến sau này.

### ***b. Những tiến bộ công ty đã đạt được***

- Hợp tác quốc tế: Công ty vẫn tiếp tục hợp tác và giữ liên lạc tốt với hãng tàu, đối tác quốc tế, các nhà đầu tư tiềm năng, các hãng du lịch của nước ngoài và giá trị thương hiệu của công ty ngày càng được nâng cao.

- Công tác đối ngoại: Tiếp tục có các mối quan hệ tốt với cơ quan Ngân hàng, thuế, đơn vị đối tác và khách hàng;

- Công tác thu hồi vẫn giữ được nhịp độ nhanh và đem lại hiệu quả;

- Hiệu quả sản xuất kinh doanh luôn được nâng cao trong mỗi giai đoạn, tình hình và môi trường mới;

- Trình độ chuyên môn của người lao động được nâng cao để phục vụ cho mục tiêu và chiến của Công ty, đặc biệt trong công tác làm hàng container;

- Tình hình tài chính của công ty vẫn luôn ở trạng thái lành mạnh để tiếp tục hoàn thành công tác đầu tư phục vụ cho công cuộc hiện đại hóa công ty;

- Tiếp tục được UBND và HĐND Thành phố Huế ban hành chính sách hỗ trợ khách hàng vận chuyển bằng container;

- Luôn gắn kết, đồng hành cùng khách hàng trên cơ sở mối quan hệ bền vững và lâu dài.

## **2. Tình hình tài chính**

Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	Tỷ lệ
<b><i>a. Tình hình tài sản (ĐVT: đồng)</i></b>			
Tài sản ngắn hạn	102.138.045.907	148.190.945.247	145,09%
Tài sản dài hạn	569.051.364.101	545.201.423.127	95,81%
Tổng giá trị tài sản	671.189.410.008	693.392.368.374	103,31%
Vòng quay tài sản	0,339	0,553	163,10%



<b>b. Tình hình nợ phải trả (ĐVT: đồng)</b>			
Nợ ngắn hạn	89.688.062.364	110.057.598.962	122,71%
Nợ dài hạn	246.945.575.624	223.218.757.803	90,39%
Tổng nợ	336.633.637.988	333.276.356.765	99,00%
Vốn chủ sở hữu	334.555.772.020	360.116.011.609	107,64%
Tổng nguồn vốn	671.189.410.008	693.392.368.374	103,31%
Tỷ trọng VCSH/Tổng NV	49,85%	51,94%	104,19%

### **2.1. Về tài sản**

Tính đến thời điểm 31/12/2024, tổng tài sản của Công ty là 693,4 tỷ đồng, tăng hơn 22,2 tỷ đồng so với thời điểm cuối năm 2023. Trong đó:

- Tài sản ngắn hạn của Công ty cuối năm là gần 148,2 tỷ đồng, tăng hơn 46 tỷ đồng so với đầu năm. Trong đó, các khoản tương đương tiền tăng hơn 26 tỷ đồng. Các khoản phải thu ngắn hạn cũng tăng gần 7 tỷ đồng.

- Tài sản dài hạn của Công ty giảm hơn 23,8 tỷ đồng so với đầu năm, trong đó tài sản cố định giảm tới hơn 14,9 tỷ đồng so với thời điểm đầu năm.

### **2.2. Về nguồn vốn**

Nguồn vốn của Công ty trong năm 2024 cũng biến động tương ứng với tài sản, cụ thể như sau:

- Giá trị của chỉ tiêu nợ phải trả là gần 333,3 tỷ đồng, giảm gần 3,4 tỷ đồng so với đầu năm. Trong đó, Nợ ngắn hạn tăng gần 20,4 tỷ đồng do trích lập các khoản dự phòng nhưng nợ dài hạn giảm hơn 23,7 tỷ đồng do giảm nợ gốc của các khoản vay.

- Vốn chủ sở hữu là 360,116 tỷ đồng, tăng hơn 25,5 tỷ đồng so với năm 2023.

Nhìn chung, các chỉ số về tài chính của công ty vẫn ở trạng thái an toàn và lành mạnh.

### **3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý**

- Năm qua, cơ cấu tổ chức của công ty vẫn được duy trì theo mô hình hoạt động đã được đề ra, có sự phù hợp và nhất quán trong tổ chức của công ty;

- Về chính sách hoạt động, công ty luôn tôn trọng các quy định của pháp luật, đồng thời linh hoạt trong mọi vấn đề để đáp ứng được các tình huống kinh doanh phát sinh, thực tiễn cụ thể là những chỉ tiêu đã đạt được trong năm qua.

### **4. Kế hoạch phát triển trong năm 2025**

Với mục tiêu luôn đảm bảo chất lượng dịch vụ, tạo uy tín với khách hàng và nâng cao tính cạnh tranh trong ngành cảng biển khu vực Miền Trung. Mở

rộng thị trường, đa dạng hóa dịch vụ, tăng cường hợp tác đầu tư, liên kết nhằm tăng cường trang thiết bị và cơ sở hạ tầng Cảng đáp ứng nhu cầu khách hàng tăng năng lực cạnh tranh, tiếp tục phát triển dịch vụ xếp dỡ container đảm bảo tăng trưởng về sản lượng và doanh thu; Nâng cao năng suất và chất lượng dịch vụ xếp dỡ theo tiêu chuẩn và yêu cầu của khách hàng, đảm bảo việc làm, thu nhập cho lao động hiện có của Công ty, giải quyết kịp thời các chế độ cho người lao động. Công ty xây dựng các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2025 với nội dung chính như sau:

#### **4.1. Các chỉ tiêu kế hoạch năm 2025**

- Tổng sản lượng hàng rời	: 5.500.000 tấn;
- Sản lượng hàng container	: 11.080 TEUs.
- Tổng doanh thu	: 370.000 triệu đồng;
- Lợi nhuận trước thuế	: 23.336 triệu đồng;
- Nộp ngân sách	: 8.360 triệu đồng.
- Tổng số lao động cuối kỳ	: 347 người (không bao gồm NQL);
- Thu nhập bình quân người lao động	: 15,682 triệu đồng/người/tháng;
- Số lượt đào tạo	: 350 lượt.
- Tổng chi phí đào tạo	: 350 triệu đồng
- Tổng mức đầu tư năm 2024	: 136.624 triệu đồng.

#### **4.2. Các giải pháp thực hiện**

Để phấn đấu hoàn thành kế hoạch năm 2025, Công ty cổ phần Cảng Chân Mây sẽ tập trung thực hiện một số giải pháp sau:

##### **a. Giải pháp xúc tiến thị trường**

- Tiếp tục công tác nghiên cứu thị trường, nghiên cứu đối thủ để có thể nâng cao năng lực cạnh tranh. Kết hợp với chiến lược truyền thông, quảng bá để thu hút khách hàng tiềm năng.

- Tăng cường liên doanh, liên kết để đẩy mạnh hệ thống logistics tại đây. Xúc tiến các hình thức hợp tác đầu tư hoặc ứng vốn từ khách hàng trên tinh thần hợp tác cùng có lợi.

- Tích cực thực hiện công tác chăm sóc khách hàng, nắm bắt các ý kiến, phản ánh về chất lượng dịch vụ để nâng cao năng lực. Đảm bảo duy trì mối quan hệ tốt đẹp với các khách hàng truyền thống. Hợp tác, trao đổi thông tin cùng các cơ quan chức năng, đề xuất quy chế phối hợp nhằm tháo gỡ các vướng mắc liên quan, kiểm soát tốt cũng như tạo điều kiện cho phương tiện vận chuyển hàng hóa qua Cảng.



### *b. Giải pháp tài chính*

- Bên cạnh mục tiêu tìm kiếm nguồn hàng mới, tăng doanh thu, Công ty chú trọng duy trì khai thác tốt các dịch vụ, mặt hàng có hiệu quả kinh tế cao, tỷ lệ lợi nhuận trên doanh thu lớn.

- Tăng cường hiệu quả trong công tác quản lý tài chính, quản lý công nợ, đẩy nhanh quy trình thanh toán, tăng cường các biện pháp thu hồi công nợ, thực hiện tốt Quy trình quản lý công nợ và phân cấp trách nhiệm cụ thể trong việc quản lý nợ của Công ty.

- Tiết giảm chi phí hoạt động, chi phí quản lý. Quản lý chặt chẽ, vật tư, nguyên liệu đầu vào, có kế hoạch mua sắm vật tư trang thiết bị hợp lý tránh tồn đọng, hư hỏng. Siết chặt các định mức tiêu hao nhiên liệu, tiết kiệm vật tư trong quá trình sửa chữa thiết bị.

### *c. Giải pháp quản trị nhân lực*

- Tiến hành nghiên cứu về các giải pháp tạo động lực làm việc cho người lao động, nâng cao năng suất, hiệu quả công việc. Nâng cao ý thức trách nhiệm, phát huy vai trò Trưởng các bộ phận, nêu cao tính kỷ luật trong điều hành sản xuất, cũng như quan tâm, chú trọng đời sống công nhân trực tiếp để luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ đề ra.

- Phát huy hơn nữa chính sách đào tạo, mang đến cho người lao động cơ hội phát triển bản thân. Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ vận hành thiết bị xếp dỡ container, marketing dịch vụ, nghiệp vụ quản lý khai thác cảng rời, hàng container, nghiệp vụ logistics đảm bảo về nguồn nhân sự thực hiện nhiệm vụ, kế hoạch kinh doanh 2025.

### *d. Giải pháp quản trị điều hành sản xuất*

- Đảm bảo việc điều động tàu và bố trí thiết bị, nhân công hợp lý để nâng cao năng suất xếp dỡ hàng. Các hợp đồng có ràng buộc chặt chẽ về tiến độ, tránh tranh chấp khi không thực hiện cam kết đúng tiến độ.

- Tận dụng việc khai thác 2 bên giúp giảm thời gian chờ đợi và thiệt hại kinh tế cho chủ hàng, chủ tàu. Nghiên cứu phương án cải tiến trang thiết bị làm hàng container như: cải tiến gù bằng cụm cơ khí trượt định vị trên sàn xe trung chuyển, sửa chữa kịp thời thiết bị khi gặp sự cố, nâng cao kỹ năng tác nghiệp đối với công nhân lái cầu vinalift, công nhân xếp dỡ... nhằm giải phóng tàu container đúng và vượt tiến độ.

- Sẵn sàng, cảnh giác để chủ động ứng phó với thời tiết xấu nhằm giảm thiểu các thiệt hại do thiên tai gây ra đối với các công trình cảng biển cũng như tàu bè ra vào Cảng Chân Mây.

- Về công tác sửa chữa các thiết bị, hạ tầng: Chủ động trong công tác sửa chữa đã góp phần đẩy nhanh tiến độ sản xuất. Bên cạnh các loại vật tư phục vụ



sửa chữa được chọn lọc kỹ về chất lượng và đảm bảo giá cả hợp lí, hoàn thành đúng thời gian, ít ảnh hưởng đến quá trình làm hàng.

- Về công tác chuẩn bị vật tư dự phòng và thay thế: Thường xuyên cập nhật thời gian hoạt động thiết bị, chủ động trong công tác vệ sinh, bảo dưỡng định kỳ, đúng quy trình Công ty ban hành.

- Về công tác kiểm tra giám sát an toàn lao động: Thường xuyên duy trì, thực hiện nghiêm túc việc kiểm tra các điều kiện an toàn của công cụ xếp dỡ; quy trình khai thác bến, quy trình xếp dỡ hàng hóa, tổ chức bố trí nhân viên trực điện khi vận hành các băng tải dầm gỗ nhằm đảm bảo an toàn.

#### *e. Giải pháp về đầu tư*

- Tiếp tục triển khai các phương án đầu tư thực sự có hiệu quả, điều phối hài hòa các nguồn lực về cơ sở vật chất, trang thiết bị, nhân lực giữa các dịch vụ nhằm đảm bảo hiệu quả kinh doanh, giảm áp lực về tài chính cho Công ty.

- Đẩy nhanh quá trình bổ sung công năng tiếp nhận tàu container đối với Bến số 1 và công năng tiếp nhận tàu du lịch đối với Bến số 2. Đồng thời nâng cấp tiếp nhận tàu 70.000DWT đối với Bến số 2. Dưa vào khai thác khu neo chuyển tải 200.000DWT hiệu quả.

- Tiếp tục tăng cường công tác quản lý dự án, đảm bảo dự án được triển khai đúng tiến độ, đảm bảo các tiêu chuẩn về kỹ thuật và thẩm mỹ nhằm tiết giảm chi phí đầu tư. Tính hiệu quả của dự án phải được đặt lên hàng đầu.

- Bổ sung cần cẩu Gottwald 100 tấn phục vụ làm hàng container và hàng rời tại Bến số 2 nhằm tăng năng lực xếp dỡ các loại hàng hóa.

- Nâng cao năng lực nghiên cứu thị trường, nghiên cứu đối thủ cạnh tranh để xây dựng chính sách phù hợp. Đẩy mạnh chiến lược truyền thông, quảng bá để thu hút khách hàng tiềm năng.

- Tăng cường liên doanh, liên kết để đẩy nhanh quá trình đầu tư trang thiết bị, hệ thống kho bãi...theo hình thức hợp tác đầu tư hoặc ứng vốn từ khách hàng, hợp tác đôi bên cùng có lợi.

- Duy trì mối quan hệ tốt đẹp với các khách hàng truyền thống. Hợp tác, trao đổi thông tin cùng các cơ quan chức năng, đề xuất quy chế phối hợp nhằm tháo gỡ các vướng mắc liên quan, kiểm soát tốt cũng như tạo điều kiện cho phương tiện vận chuyển hàng hóa qua Cảng.

- Thực hiện giải pháp đa dạng hóa dịch vụ, bổ sung các dịch vụ tiềm năng có thể triển khai tại Cảng nhằm tăng doanh thu, nâng cao hiệu quả kinh doanh đối với Công ty.

#### *f. Các giải pháp khác*

Thực hiện chế độ báo cáo, công bố thông tin theo đúng quy định của Bộ tài chính, Sở giao dịch chứng khoán và Ủy ban chứng khoán nhà nước, tổ chức Đại



hội đồng cổ đông thường niên 2024. Tổ chức bổ sung các quy chế điều hành phù hợp với các quy định pháp luật mới và thực hiện công khai, minh bạch các thông tin cho các cổ đông.

### **5. Giải trình của Ban Tổng Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán**

Căn cứ theo Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2024, Công ty kiểm toán độc lập đã có ý kiến chấp nhận toàn phần đối với Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty cổ phần Cảng Chân Mây. Vì vậy, Ban Tổng Giám đốc không có ý kiến giải trình thêm.

### **6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty**

#### **6.1. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường**

Hiện Công ty đang sử dụng các thiết bị như thiết bị bốc xếp, vận tải, lai đất... nên việc sử dụng nhiên liệu đều có tác động đến môi trường tự nhiên, do đó Công ty đã luôn áp dụng các biện pháp hợp lý để giảm thiểu tác động.

- Công ty đã xây dựng khu vực lưu trữ, bảo quản chất thải nguy hại theo đúng quy định. Rác thải thông thường và chất thải nguy hại được phân loại và để riêng biệt theo các quy định của chính phủ về quản lý chất thải và phế liệu, và các Bộ ban ngành về quản lý chất thải nguy hại;

- Đối với chất thải thông thường, công ty đã ký hợp đồng với Công ty cổ phần Môi trường và công trình đô thị Thừa Thiên Huế để vận chuyển và xử lý rác thải sinh hoạt. Tổng số chuyến rác sinh hoạt vận chuyển trong năm 2024 là 125 chuyến với 283 tấn.

- Chất thải nguy hại được Công ty phân loại tại nơi phát thải sau đó chuyển về kho CTNH. CTNH được lưu trữ bảo quản riêng biệt theo từng mã chất thải đồng thời bố trí đặt biển báo nguy hiểm, biển báo chất thải nguy hại, biển báo cấm lửa tại khu vực lưu trữ. Công ty hiện đang ký hợp đồng với Công ty TNHH Thương Mại và Xây Dựng An Sinh để thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải nguy hại với khối lượng nhỏ hơn 830 kg trong năm năm 2024. Không để chất thải nguy hại phát sinh ra môi trường bên ngoài

- Công ty thường xuyên đào tạo, nâng cao ý thức của toàn thể công nhân viên trong việc quản lý chất thải. Đồng thời, phân công cán bộ thuộc Phòng Kỹ thuật làm chuyên trách để quản lý vấn đề môi trường trong Công ty.

#### **6.2. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động**

- 100% lao động của công ty có việc làm, được bố trí công việc phù hợp với chuyên môn và năng lực, được đóng các khoản bảo hiểm đầy đủ theo quy định;

- Công ty thực hiện chi trả lương cho người lao động theo đúng quy chế trả lương, đảm bảo chi trả lương đúng thời hạn, theo chức danh và kết quả công việc,

- Công ty luôn đảm bảo các chế độ, phúc lợi và an toàn cho người lao động.



### **6.3. Đánh giá trách nhiệm của Doanh nghiệp đối với cộng đồng**

Công ty đã tham gia nhiều hoạt động cộng đồng thiết thực, giúp đỡ những đối tượng có hoàn cảnh khó khăn như ủng hộ tiền cho người nghèo khó, cho gia đình chính sách, cho các quỹ từ thiện, ủng hộ bảo lụt, ngày Thương binh Liệt sĩ, ... và trong năm 2024, công ty đã ủng hộ cho hoạt động xã hội hoạt động từ thiện khoảng gần 554 triệu đồng.

## **IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY**

### **1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty**

Trong năm 2024, với sự chỉ đạo sâu sát của Hội đồng Quản trị và sự nỗ lực hết mình của Ban Tổng Giám đốc cùng với tập thể Cán bộ công nhân viên Công ty đã hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu của kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024, cụ thể như:

- Hầu hết các chỉ tiêu về sản xuất kinh doanh, con người lẫn trách nhiệm với môi trường, cộng đồng, xã hội của công ty vượt xa kế hoạch đề ra;

- Một số chỉ tiêu kinh doanh đã đạt được:

Stt	Nội dung	ĐVT	KH 2024	TH 2024	Tỷ lệ %
1	Sản lượng TQ	Tấn	4.700.000	5.394.231	114,8%
2	Doanh thu từ SXKD	Tr.đồng	276.400	383.208	138,6%
3	Tổng doanh thu	Tr.đồng	276.400	384.742	139,2%
4	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	467	28.491	6.100,8%
5	Cổ tức		Không có	Không có	

- Thu nhập bình quân người lao động tăng với tỷ lệ cao so với năm 2023 và luôn được đảm bảo việc làm cùng đời sống cho người lao động;

- Công ty luôn cố gắng thực hiện tốt trách nhiệm với cộng đồng, xã hội và địa phương.

### **2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc công ty**

Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị với Ban Tổng Giám đốc được thực hiện theo đúng Điều lệ Công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, Quy chế quản trị Công ty, Quy chế tổ chức và hoạt động của Công ty. Ban điều hành đã triển khai hoạt động SXKD của đơn vị phù hợp với Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, chỉ đạo của Hội đồng quản trị và tuân thủ đúng Điều lệ Công ty, quy định của Pháp luật.

Phối hợp chặt chẽ với Ban Kiểm soát, với tư cách là giám sát viên đại diện cho cổ đông, Hội đồng quản trị tiếp nhận ý kiến đóng góp và đề xuất của Ban



Kiểm soát một cách cởi mở, từ đó cân nhắc trong các quyết định quản trị điều hành. Ban Tổng giám đốc Công ty đã kịp thời nắm bắt tình hình thị trường và trạng thái kinh doanh để báo cáo, xin ý kiến Hội đồng quản trị xem xét điều chỉnh, ra quyết định khi thị trường, hoạt động sản xuất kinh doanh diễn ra bất thường. Hội đồng quản trị bám sát hoạt động sản xuất kinh doanh và kịp thời xem xét để xử lý các phát sinh ngoài kế hoạch cũng như quyết định những nội dung vượt phân cấp của Ban Tổng giám đốc, đã hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao.

Các hoạt động sản xuất kinh doanh, khai thác, mở rộng thị trường tiếp tục được duy trì, các dự án đầu tư cấp thiết được ưu tiên triển khai trước để đảm bảo sản xuất kinh doanh, các dự án đầu tư tiềm năng trong tương lai được nghiên cứu, thảo luận và tham vấn ý kiến chuyên môn để đảm bảo đầu tư hiệu quả trên cơ sở cơ cấu lại nguồn vốn. Hội đồng quản trị Công ty tổ chức giám sát chặt chẽ quy trình đầu tư các dự án, đảm bảo việc đầu tư được thực hiện theo đúng định hướng phát triển của Công ty và quy định của pháp luật, thực hiện ban hành các quy chế, quy định để tăng cường công tác giám sát hoạt động điều hành đối với Ban Tổng giám đốc, chỉ đạo mở rộng các dịch vụ để tăng năng lực cạnh tranh, đáp ứng yêu cầu khách hàng, đổi mới công nghệ xếp dỡ, tăng năng suất lao động, nâng cao hiệu quả của doanh nghiệp.

Đôn đốc, chỉ đạo Ban điều hành Công ty thực hiện các dự án đầu tư, hạng mục để kịp thời phục vụ khách hàng và mặt hàng mới. Trong đó, chú trọng đôn đốc để kịp thời đưa hàng container đi vào hoạt động, đánh dấu mốc quan trọng cho chiến lược phát triển hàng container của Cảng Chân Mây.

Do đó, kết quả đạt được trong năm 2024 đã hoàn thành rất tốt các chỉ tiêu từ đầu năm đề ra, đặc biệt là chỉ tiêu lợi nhuận của công ty.

### **3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị**

Hội đồng quản trị sẽ cùng Ban Tổng Giám đốc và tập thể người lao động nỗ lực phấn đấu trong công tác quản trị và điều hành doanh nghiệp; để hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ Đại hội đồng cổ đông giao năm 2025, với định hướng như sau:

#### **3.1. Về khai thác Cảng**

Phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 do Đại hội đồng cổ đông thông qua đảm bảo an toàn, hiệu quả và tiết kiệm; Có chính sách, kế hoạch chăm sóc các khách hàng hiện hữu để cạnh tranh với các cảng trong khu vực do tình hình kinh tế năm 2025 dự báo sẽ tiếp tục có nhiều khó khăn, biến động; Tiếp tục khai thác tối đa công suất tại Bến số 01 và Bến số 02. Đồng thời, lập các thủ tục nâng cấp Bến số 01 đón được tàu dầm gỗ 70.000DWT để linh hoạt trong hoạt động điều hành sản xuất.



### ***3.2. Về công tác tài chính***

Tăng cường công tác giám sát, kiểm tra, kiểm soát nội bộ, quản trị rủi ro; đảm bảo hiệu quả định mức đang ban hành. Tiếp tục cập nhật, điều chỉnh các quy chế, quy định, quy trình, hệ thống định mức kinh tế kỹ thuật hiện có tại công ty đáp ứng đúng yêu cầu của pháp luật hiện hành; Xây dựng kế hoạch chuẩn bị phương án về nguồn vốn và phân kỳ đầu tư đối với các dự án đã được phê duyệt, bảo đảm cân đối dòng tiền, không tạo áp lực tài chính cho doanh nghiệp; Tăng cường thu hồi công nợ đảm bảo có dòng thu tiền ổn định để đáp ứng nhu cầu vốn lưu động cho sản xuất kinh doanh; Đảm bảo việc tuân thủ các quy định, hướng dẫn của pháp luật nhà nước trong công tác đầu tư mua sắm để không gây lãng phí, thất thoát tiền vốn khi triển khai các dự án đầu tư...; Thực hiện tiết giảm chi phí thông qua cải tiến, ứng dụng các phần mềm quản lý doanh nghiệp để đạt hiệu quả khai thác.

### ***3.3. Về đầu tư xây dựng cơ bản, trang thiết bị***

Tập trung dồn đốc và triển khai các dự án, hạng mục đã được Tổng Công ty phê duyệt theo đúng quy định pháp luật; Chú trọng khai thác tối đa các dự án liên danh liên kết nhằm phát huy hiệu quả. Bám sát các chủ trương, chính sách của Thành phố Huế để kết nối thu hút nguồn hàng khoáng sản từ nước bạn Lào; đẩy nhanh tiến độ các dự án của Công ty để đưa vào khai thác có hiệu quả các hạ tầng và thiết bị của Công ty.

### ***3.4. Về công tác chính sách hàng container***

Nghiên cứu, triển khai hiệu quả các giải pháp tăng năng suất xếp dỡ hàng container, các giải pháp liên quan hoạt động dịch vụ logistics nhằm đáp ứng yêu cầu của khách hàng về cơ sở hạ tầng, kỹ thuật công nghệ, đồng thời xúc tiến hợp tác thêm các hãng tàu mở tuyến nội địa và quốc tế qua Cảng đảm bảo mục tiêu đạt sản lượng hàng container kế hoạch năm 2025.

Tiếp tục quảng bá Nghị quyết số 38/2024/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế “về việc kéo dài thời gian thực hiện thí điểm một số chính sách hỗ trợ các hãng tàu biển mở tuyến vận chuyển container và các đối tượng có hàng hóa vận chuyển bằng container đi, đến cảng Chân Mây tỉnh Thừa Thiên Huế” để làm việc với các hãng tàu vận động đưa hàng container về Cảng Chân Mây.

### ***3.5. Về công tác tổ chức, lao động***

Đổi mới, hoàn thiện cơ cấu lại bộ máy tổ chức, mô hình hoạt động của bộ phận trong toàn Cảng theo hướng tinh gọn, linh hoạt, chuyên nghiệp hóa, tăng phân cấp, phân quyền và thích nghi với sự thay đổi; đẩy mạnh công tác cán bộ, đào tạo, đào tạo lại, đào tạo bổ sung tay nghề cho đội ngũ lao động nhằm sử dụng lao động hiệu quả, một người đảm nhiệm nhiều công việc cùng ngành



nghe, tăng năng suất lao động, hiệu quả trong công tác quản lý; xây dựng văn hóa doanh nghiệp theo chuẩn mực lắng nghe thấu hiểu, tận tụy với khách hàng, lấy khách hàng làm trung tâm trong mọi hoạt động của doanh nghiệp.

Tập trung xây dựng và chuẩn bị sẵn sàng các phương án để thực hiện tốt nhất Nghị quyết số 220/NQ-CP ngày 22/12/2023 của Chính phủ và Chỉ thị số 03-CT/ĐU ngày 29/12/2023 của Ban Thường vụ Đảng ủy Tổng công ty Công nghiệp tàu thủy về lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị trong tình hình mới.

Một số chỉ tiêu kế hoạch 2025 cụ thể như sau:

Stt	Nội dung	ĐVT	Năm 2024	KH 2025	Ghi chú
1	Sản lượng hàng rời	MT	5.394.231	5.500.000	
2	Sản lượng hàng cont	TEUs	8.395	11.080	
3	Tổng doanh thu	Tr.đồng	384.742	370.000	
4	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	28.491	23.336	
5	Nộp ngân sách	Tr. đồng	3.863	8.360	
6	Lao động	Người	337	347	

## V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

### 1. Hội đồng quản trị

#### 1.1. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Chân Mây hiện có 5 thành viên trong đó có 1 Chủ tịch, 1 thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc, 02 thành viên HĐQT chuyên trách và 1 thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc công ty:

- + Ông Dương Bá Hòa : Chủ tịch Hội đồng quản trị;
- + Ông Huỳnh Văn Toàn : Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc - Người đại diện theo pháp luật của công ty;
- + Ông Nguyễn Tiến Đạt : Thành viên chuyên trách Hội đồng quản trị;
- + Bà Hồ Hoàng Thi : Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc;
- + Ông Trần Văn Phong : Thành viên chuyên trách Hội đồng quản trị.

#### 1.2. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Tính đến thời điểm cuối tháng 12/2024, Tổ thư ký Hội đồng quản trị với các thành viên

- + Ông Hoàng Trung Chính : Tổ Trưởng;
- + Ông Lê Văn Tiến : Thành viên;
- + Ông Trương Quang Việt : Thành viên;
- + Ông Nguyễn Văn Nhật : Thành viên;
- + Bà Lê Thị Thanh Loan : Thành viên.

### 1.3. Hoạt động của Hội đồng quản trị

Năm 2024, Công ty cổ phần Cảng Chân Mây đã tổ chức 1 cuộc họp ĐHĐCĐ, cụ thể

**1. Ngày 11/4/2024**, Công ty cổ phần Cảng Chân Mây đã tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

*Thông tin về cuộc họp và Nghị quyết của Đại hội:*

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 đã thông qua nhiều vấn đề quan trọng như:

- Báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 và kế hoạch sản xuất kinh doanh 2024;
- Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán;
- Báo cáo công tác quản lý, chỉ đạo và giám sát của Hội đồng quản trị năm 2023 và kế hoạch hoạt động năm 2024;
- Báo cáo công tác kiểm soát năm 2024 của Ban kiểm soát;
- Tờ trình về ủy quyền cho HĐQT quyết định một số nội dung thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông;
- Tờ trình về quyết toán quỹ tiền lương, thù lao năm 2023 và phương án quỹ tiền lương, thù lao năm 2024 của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban TGD của Công ty cổ phần Cảng Chân Mây;
- Tờ trình về kế hoạch đầu tư năm 2024.

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	01/NQ-ĐHĐCĐ	11/4/2024	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Công ty cổ phần Cảng Chân Mây

Theo quy định đối với công ty đại chúng quy mô lớn, Hội đồng quản trị đã chỉ đạo Tổng Giám đốc thực hiện đầy đủ nghĩa vụ công bố thông tin của công ty theo đúng quy định, qua đó nâng cao tính công khai, minh bạch trong hoạt động quản trị, đồng thời giúp cổ đông nắm rõ tình hình hoạt động của Công ty.

Trên cơ sở kết quả các cuộc họp, Hội đồng quản trị đã ban hành nhiều Quyết định/Nghị quyết làm cơ sở cho Ban Tổng Giám đốc triển khai các hoạt động sản xuất kinh doanh như sau:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/NQ-HĐQT	03/01/2024	Về việc thông qua điều chỉnh mức lương tối thiểu trong hệ thống thang bảng lương của Công ty



2	02/NQ-HĐQT	03/01/2024	Về việc phê duyệt điều chỉnh Báo cáo Kinh tế kỹ thuật, Hạng mục: Sửa chữa, bảo trì Bến số 1 - Cảng Chân Mây thuộc công trình Bến số 01 - Cảng Chân Mây
3	03/NQ-HĐQT	15/01/2024	Về việc phê duyệt quỹ lương năm 2023 Công ty cổ phần Cảng Chân Mây
4	04/QĐ-HĐQT	15/01/2024	Về việc phê duyệt quỹ lương năm 2023 Công ty cổ phần Cảng Chân Mây
5	05/NQ-HĐQT	18/01/2024	Về việc thông qua báo cáo tài chính Quý 4 năm 2023 Công ty cổ phần Cảng Chân Mây
6	06/QĐ-HĐQT	30/01/2024	Về việc thành lập Ban chỉ đạo đón Tết Giáp Thìn 2024 Công ty cổ phần Cảng Chân Mây
7	07/NQ-HĐQT	01/02/2024	Về việc thông qua việc chốt danh sách cổ đông để triệu tập ĐHĐCĐ thường niên năm 2024
8	08/NQ-HĐQT	01/02/2024	Về việc thông qua chủ trương cho Công ty cổ phần Alpha Pi thuê nguyên trạng mặt bãi
9	10/NQ-HĐQT	05/02/2024	Về việc giao Kế hoạch sản xuất kinh doanh Kế hoạch đầu tư năm 2024 cho Ban Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Cảng Chân Mây
10	11/QĐ-HĐQT	05/02/2024	Về việc giao Kế hoạch sản xuất kinh doanh Kế hoạch đầu tư năm 2024 cho Ban Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Cảng Chân Mây
11	12/NQ-HĐQT	19/02/2024	Về việc thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã kiểm toán của Công ty cổ phần Cảng Chân Mây
12	20/QĐ-HĐQT	15/03/2024	Về việc thành lập Ban Kiểm tra tư cách cổ đông phục vụ cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024
13	22/NQ-HĐQT	15/03/2024	Về việc chấp thuận chủ trương lập hồ sơ môi trường Bến số 2-Cảng Chân Mây (lập báo cáo đánh giá tác động môi trường, lập hồ sơ xin cấp phép nhận chìm, giao khu vực biển đổ chất nạo vét Bến số 2 -Cảng Chân Mây
14	23/QĐ-HĐQT	26/03/2024	Về việc thành lập Hội đồng tuyển dụng nhân sự của Công ty cổ phần Cảng Chân Mây
15	24/NQ-HĐQT	27/03/2024	Về việc thông qua chủ trương cho công ty cổ phần Kim Long motors Huế thuê nhà kho 2.500m <sup>2</sup>
16	25/NQ-HĐQT	15/04/2024	Về việc thông qua báo cáo tài chính quý I năm 2024 của công ty cổ phần Cảng Chân Mây
17	26/NQ-HĐQT	30/05/2024	Về việc chấp thuận chủ trương để Ban TGD tuyển dụng nhân sự mới cho phòng kỹ thuật

18	27/NQ-HĐQT	30/05/2024	Về việc phê duyệt chủ trương lập báo cáo phương án bổ sung 01 cần trục đa năng 100T phục vụ bốc xếp hàng hóa trên bến của Cảng Chân Mây
19	28/NQ-HĐQT	07/07/2024	Về việc thông qua chủ trương đầu tư , mua sắm một số hạng mục cấp thiết phục vụ sản xuất kinh doanh năm 2024 theo Điều lệ của Công ty cổ phần Cảng Chân Mây.
20	29/NQ-HĐQT	08/07/2024	Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán cho báo cáo tài chính năm 2024
21	30/QĐ-HĐQT	08/07/2024	Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán cho báo cáo tài chính năm 2024
22	31/NQ-HĐQT	08/07/2024	Về việc thông qua phương án xây dựng đơn giá tiền lương xếp dỡ và cách tính lương cho người lao động
23	32/NQ-HĐQT	08/07/2024	Về việc thông qua Quy chế tiền lương công ty cổ phần Cảng Chân Mây
24	33/QĐ-HĐQT	10/07/2024	Về việc ban hành Quy chế tiền lương công ty cổ phần Cảng Chân Mây
25	34/NQ-HĐQT	19/07/2024	Về việc chấp thuận chủ trương lắp đặt thiết bị quan trắc điều kiện khai thác tàu ra vào Bến số 1- Cảng Chân Mây
26	35/NQ-HĐQT	19/07/2024	Về việc chấp thuận chủ trương khối lượng phát sinh Hạng mục: Sửa chữa, bảo trì Bến số 1 - Cảng Chân Mây thuộc công trình Bến số 1- Cảng Chân Mây
27	36/NQ-HĐQT	19/07/2024	Về việc thông qua Báo cáo tài chính Quý 2/2024 của Công ty cổ phần Cảng Chân Mây
28	37/NQ-HĐQT	14/08/2024	Về việc thông qua Báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2024 của Công ty cổ phần Cảng Chân Mây
29	38/NQ-HĐQT	14/10/2024	Về việc ban hành quy chế quản lý và sử dụng công cụ hỗ trợ của Công ty cổ phần Cảng Chân Mây
30	39/QĐ-HĐQT	14/10/2024	Về việc ban hành quy chế quản lý và sử dụng công cụ hỗ trợ của Công ty cổ phần Cảng Chân Mây
31	40/NQ-HĐQT	18/10/2024	Về việc thông qua Báo cáo tài chính Quý 3 năm 2024 của Công ty cổ phần Cảng Chân Mây
32	41/NQ-HĐQT	22/10/2024	Về việc phê duyệt chủ trương Hạng mục: Mua sắm đệm va 1300H



33	42/NQ-HĐQT	22/10/2024	Về việc phê duyệt chủ trương mua sắm cáp tải của cần cầu Vinalift 02 phục vụ sản xuất
34	43/NQ-HĐQT	31/10/2024	Về việc chấp thuận chủ trương Cải tạo nâng cấp nền nhà kho 2500m <sup>2</sup> ( Phần nền cũ tận dụng)
35	44/NQ-HĐQT	06/11/2024	Về việc thông qua Quy chế hoạt động Đội Phòng cháy chữa cháy chuyên ngành của Công ty cổ phần Cảng Chân Mây
36	45/QĐ-HĐQT	06/11/2024	Về việc thông qua Quy chế hoạt động Đội Phòng cháy chữa cháy chuyên ngành của Công ty cổ phần Cảng Chân Mây
37	46/NQ-HĐQT	29/11/2024	Về việc Thông qua điều chỉnh mức lương tối thiểu trong Hệ thống thang bảng lương của công ty
38	47/NQ-HĐQT	06/12/2024	Về việc đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ cho các Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng, Trưởng Ban kiểm soát và thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần Cảng Chân Mây
39	48/NQ-HĐQT	06/12/2024	Về việc đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ và xếp loại thi đua, khen thưởng cho thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc Công ty cổ phần Cảng Chân Mây
40	49/NQ-HĐQT	06/12/2024	Về việc công nhận kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ công nhân viên của Công ty cổ phần Cảng Chân Mây năm 2024
41	50/NQ-HĐQT	06/12/2024	Về việc công nhận danh hiệu thi đua, khen thưởng cho tập thể, cán bộ công nhân viên của Công ty cổ phần Cảng Chân Mây năm 2024
42	51/NQ-HĐQT	06/12/2024	Về việc chấp thuận chủ trương để Ban tổng giám đốc tuyển dụng nhân sự mới bổ sung cho Phòng Kinh doanh
43	52/NQ-HĐQT	18/12/2024	Về việc phê duyệt chủ trương mua sắm cáp tải của cần cầu Vinalift 01 phục vụ sản xuất
44	53/NQ-HĐQT	20/12/2024	Về việc phân công công tác phục vụ Đại hội đồng cổ đông năm 2025
45	54/QĐ-HĐQT	23/12/2024	Về việc thành lập ban chỉ đạo Hội nghị Tổng kết năm 2024 và HN NLĐ năm 2025 của Công ty cổ phần Cảng Chân Mây
46	55/NQ-HĐQT	23/12/2024	Về việc bổ nhiệm lại chức danh Phó trưởng phòng Hành chính Công ty cổ phần Cảng Chân Mây
47	56/NQ-HĐQT	24/12/2024	Về việc thông qua biểu giá dịch vụ cảng biển năm 2025 công ty cổ phần Cảng Chân Mây

**1.4. Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập:** Không có.

**1.5. Danh sách các thành viên HĐQT có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty**

Có 4/5 thành viên HĐQT của Công ty đã được cấp chứng nhận hoàn thành chương trình đào tạo Quản trị công ty cho các Công ty cổ phần đại chúng do Trung tâm Nghiên cứu Khoa học và Đào tạo Chứng khoán đào tạo tại Đà Nẵng,

Stt	Thành viên HĐQT	Chứng nhận quản trị công ty
1	Ông Dương Bá Hòa	- Chứng nhận hoàn thành chương trình đào tạo Quản trị công ty cấp ngày 09/08/2016
2	Ông Huỳnh Văn Toàn	- Chứng nhận hoàn thành chương trình đào tạo Quản trị công ty cấp ngày 09/08/2016
3	Bà Hồ Hoàng Thi	- Chứng nhận hoàn thành chương trình đào tạo Quản trị công ty cấp ngày 09/08/2016
4	Ông Trần Văn Phong	- Chứng nhận hoàn thành chương trình đào tạo Quản trị công ty cấp ngày 09/08/2016

## **2. Ban Kiểm soát**

**2.1. Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:** Gồm 3 thành viên

- + Ông Phan Tuấn Anh : Trưởng ban;
- + Ông Nguyễn Công Định : Thành viên;
- + Ông Đoàn Quang Vũ : Thành viên.

### **2.2. Hoạt động của Ban kiểm soát**

Ban kiểm soát Công ty cổ phần Cảng Chân Mây nhiệm kỳ 2020-2025 gồm có 3 thành viên, trong đó có hai thành viên chuyên trách và một thành viên không chuyên trách thuộc Tổng công ty Công nghiệp tàu thủy;

Ban kiểm soát đã thực hiện phân công nhiệm vụ cụ thể tới các thành viên trên các mặt hoạt động của Công ty. Thường xuyên tiến hành tổ chức công tác kiểm tra, giám sát các hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty phù hợp với kế hoạch được Tổng công ty phê duyệt thông qua người đại diện vốn, xem xét báo cáo tài chính và các hoạt động đầu tư các dự án trên cơ sở phù hợp Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty. Trong năm 2024, Ban kiểm soát đã thực hiện 10 cuộc họp và đã ban hành 10 báo cáo kiểm tra, giám sát các hoạt động của Đơn vị;

Ban kiểm soát phối hợp với phòng Tài chính - Kế toán và Công ty kiểm toán độc lập tiến hành thẩm định và xác nhận sự khớp đúng số liệu của Báo cáo Tài chính năm 2024 của Công ty do Ban Điều hành lập và đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn Chuẩn Việt;



Ban kiểm soát tham gia các cuộc họp của HĐQT, các cuộc họp giao ban hàng tuần của Ban điều hành và một số cuộc họp khác với vai trò độc lập, đưa ra các ý kiến khách quan góp phần giảm thiểu rủi ro trong hoạt động của đơn vị;

Trong năm 2024, Ban kiểm soát không nhận được bất cứ yêu cầu nào của Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông về yêu cầu xem xét về hoạt động của Công ty, về việc quản lý điều hành của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc.

*a. Thực hiện nhiệm vụ giám sát*

Qua công tác kiểm tra, giám sát năm 2024, Ban kiểm soát đánh giá HĐQT và Ban Tổng Giám đốc đã hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ, tuân thủ đúng luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Cụ thể:

- Kết quả giám sát các hoạt động của HĐQT:

+ Ban kiểm soát đã tham gia đầy đủ các phiên họp của Hội đồng quản trị, thông qua đó nắm bắt chủ trương, quyết sách trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, tham gia các góp ý về kế hoạch sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính, các quyết định đầu tư và các dự thảo văn bản, quy chế của Công ty.

+ Hội đồng quản trị đã chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc bám sát tình hình thực tế, linh hoạt trong công tác điều hành nhằm xây dựng chiến lược sản xuất kinh doanh phù hợp và hiệu quả. Trong năm, HĐQT đã hoàn thành việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo Điều lệ Công ty và chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2024 vượt với tỷ lệ cao so với kế hoạch đề ra.

+ Các chính sách của HĐQT mang tính định hướng mục tiêu phát triển sản xuất kinh doanh theo đúng Nghị quyết của ĐHĐCĐ và giao cho Ban Tổng Giám đốc triển khai thực hiện.

+ Trong năm, HĐQT đã tổ chức họp có biên bản cuộc họp định kỳ và bất thường, đã ban hành Nghị quyết, Quyết định, văn bản khác đúng trình tự, đầy đủ căn cứ pháp lý theo quy định của pháp luật phù hợp với yêu cầu quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Kết quả giám sát các hoạt động của Ban Tổng Giám đốc:

+ Ban Tổng Giám đốc đã thực hiện đúng, đầy đủ Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT, quy chế hoạt động của Công ty. Ban TGD đã duy trì thường xuyên các cuộc họp giao ban hàng tuần để tập trung giải quyết các vướng mắc trong điều hành SXKD của Công ty.

+ Mọi hoạt động quản trị điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty đều được chỉ đạo giám sát chặt chẽ của HĐQT, Tổng Giám đốc thường xuyên báo cáo HĐQT để kịp thời có ý kiến chỉ đạo khi cần thiết.

+ Trong phạm vi quyền hạn, trách nhiệm của mình, Ban TGD trong năm qua đã hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ, đúng quy chế, phù hợp với Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty, triển khai kịp thời các Quyết định, Nghị



quyết của ĐHĐCĐ, HĐQT không có vi phạm nào làm ảnh hưởng tới hiệu quả hoạt động của Công ty.

*b. Kiến nghị của Ban Kiểm soát*

- Trong năm 2024 một số Dự án triển khai chậm tiến độ theo quy định, kiến nghị trong năm 2025 Công ty đẩy nhanh tiến độ thực hiện các Dự án theo đúng thời gian quy định;

- Đối với các khoản nợ khó đòi và các khoản nợ xấu đã được trích dự phòng và chưa trích lập dự phòng kiến nghị Công ty tiếp tục nghiên cứu, theo dõi sát sao để có biện pháp thu hồi nợ cho Công ty.

**3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Ban kiểm soát**

**3.1. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích**

- Lương, thưởng của các thành viên Hội đồng quản trị, Trưởng Ban kiểm soát công ty năm 2024 được thực hiện áp dụng theo Nghị định số 53/2016/NĐ-CP ngày 13/06/2016 quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của nhà nước và theo Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/09/2016 của Bộ Lao động thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện Nghị định 53/2016/NĐ-CP, Tổng quỹ lương năm 2024 của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Trưởng ban kiểm soát công ty là: 3.919 triệu đồng

- Thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2024:

Stt	Chức danh	Thù lao
1	Chủ tịch Hội đồng quản trị	Hưởng lương, không hưởng thù lao
2	Thành viên HĐQT chuyên trách	Hưởng lương, không hưởng thù lao
3	Thành viên HĐQT kiêm điều hành	3.000.000 đồng/người/tháng
4	Thành viên HĐQT kiêm Phó TGD SBIC	3.000.000 đồng/người/tháng
5	Trưởng BKS, Thành viên bks chuyên trách	Hưởng lương, không hưởng thù lao
6	Thành viên BKS không chuyên trách	2.000.000 đồng/người/tháng

- Tổng quỹ thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2024 là: 132.000.000 đồng (4 người);

**3.2. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:** Không có.

**3.3. Giao dịch cổ đông nội bộ và người có liên quan:** Không có.

**3.4. Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty**

Công ty đã soạn thảo và đã ban hành và áp dụng Quy chế nội bộ về quản trị Công ty theo hướng dẫn của các quy định của pháp luật hiện hành đối với công ty đại chúng.



## **VI. BÁO CÁO TÁC ĐỘNG LIÊN QUAN ĐẾN MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI CỦA CÔNG TY**

### **1. Quản lý nguồn nguyên vật liệu**

2.1. Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm: Không có.

2.2. Báo cáo tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức: Không có.

### **2. Tiêu thụ năng lượng**

#### **2.1. Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp**

- Năng lượng điện: 2.281.715 Kwh;

- Dầu Diesel và các loại dầu khác: 383.049 lít diesel và hơn 398.026 lít các loại dầu khác.

#### **2.2. Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả**

Trong năm qua, Công ty đã có một số sáng kiến kỹ thuật có tính ứng dụng thực tiễn để đáp ứng nhu cầu tại cảng như hoàn thành lắp đặt máy phun nước trên xe chở gàu phục vụ vệ sinh sân bãi, hệ thống phun nước xe trung chuyển than hay hệ thống và xe xịt nước toàn bộ tuyến đường nội bộ....

2.3. Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng (cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tiết kiệm năng lượng hoặc sử dụng năng lượng tái tạo); báo cáo kết quả của các sáng kiến này: Không có.

### **3. Tiêu thụ nước**

#### **3.1. Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng**

- Nguồn cung cấp nước: Nhà máy nước Chân Mây;

- Lượng nước sử dụng: 117.387m<sup>3</sup>.

3.2. Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: Không.

### **4. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường**

4.1. Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không có.

4.2. Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không.

### **5. Chính sách liên quan đến người lao động**

#### **5.1. Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động**

- Tổng số lao động trong năm 2024 là 345 người (bao gồm 9 viên chức quản lý Công ty), trong đó có 63 lao động nữ, lao động trực tiếp 257 người. Số

lao động tại Công ty biến động tăng 29 người và giảm 14 người; luôn đảm bảo 100% lao động đều có việc làm;

- Năm 2024, thu nhập bình quân lao động đạt 17,08 triệu đồng/người/tháng tăng 49% so với năm 2023 (11,46 triệu đồng/người/tháng).

### **5.2. Chính sách nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động**

Công tác chăm lo đời sống cho người lao động được công ty thường xuyên quan tâm, giải quyết kịp thời các chế độ chính sách. Cụ thể, năm 2024 tổng số tiền Công ty đã đóng BHXH, BHYT, BHTN,... là 9,214 tỷ đồng, chi giải quyết chế độ ốm đau, thai sản, dưỡng sức: 135.638.100 đồng; giải quyết trợ cấp thôi việc 51,794 triệu đồng; triển khai công tác xác nhận thời gian đóng BHXH định kỳ hàng năm và công bố công khai theo quy định. Tính đến thời điểm hiện tại, Công ty không nợ tiền BHXH.

Công ty đã hoàn tất hồ sơ, thủ tục liên quan để giải quyết chế độ tai nạn lao động cho 02 trường hợp (trong đó 01 trường hợp đang trên đường từ nhà đến nơi làm việc), với tổng số tiền trợ cấp lương và chi phí Y tế là hơn 12 triệu đồng. Bảo hiểm xã hội chi giải quyết chế độ 1 lần cho 1 trường hợp, với số tiền 44.290.032 đồng, giải quyết chế độ hàng tháng cho 1 trường hợp với số tiền 1.213.225 đồng/tháng.

Công ty đã chi hỗ trợ hiện vật cho cho 244 lao động, trong đó có 172 trường hợp bắt buộc với tổng số tiền hơn 878 triệu đồng.

Thu nhập bình quân của người lao động đạt 17,08 triệu đồng/người/tháng.

### **5.3. Hoạt động đào tạo người lao động**

Công tác huấn luyện nghiệp vụ, chuyên môn thường xuyên được đơn vị quan tâm, tổ chức đào tạo và đào tạo lại cho người lao động nhằm phục vụ tốt hơn trong quá trình thực hiện nhiệm vụ tại Công ty. Trong năm, tổng số lượt đào tạo là 591 lượt với tổng kinh phí 161 triệu đồng.

## **6. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương**

Công ty luôn cố gắng cùng với các tổ chức đoàn thể trong công ty vận động cán bộ công nhân viên tham gia nhiều hoạt động thiết thực như: kêu gọi cán bộ, đoàn viên, người lao động trong Công ty bằng tình cảm và trách nhiệm của mình tiếp tục phát huy truyền thống của đơn vị, tinh thần tương thân, tương ái. Tổng số tiền Công ty đóng góp cho công tác từ thiện, xã hội trong năm khoảng hơn 554 triệu đồng.

## **VII. BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

### **1. Ý kiến kiểm toán**

Theo ý kiến của hi nhánh Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt tại Đà Nẵng, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía



cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Cảng Chân Mây tại ngày 31/12/2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

## 2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Báo cáo tài chính năm 2024 sau kiểm toán của CMP đã được Công ty công bố thông tin theo quy định trên các hệ thống thông tin của các cơ quan có liên quan (HNX) và trên trang Web của công ty theo đường dẫn: <https://chanmayport.com/quan-he-co-dong/bao-cao-tai-chinh/cbtt-bctc-2024>.

Xác nhận của  
Người đại diện theo pháp luật



TỔNG GIÁM ĐỐC  
Huỳnh Văn Toàn

